

Số: 62/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 06 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2026/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 04 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Hà Tú A**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: **Xóm L, xã P, tỉnh Thái Nguyên.**

Bị đơn: Anh **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: **Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên.**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 05 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Hà Tú A** và anh **Phạm Văn Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đỗ Hà Tú A** và anh **Phạm Văn Đ** nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng xác định có 01 con chung là cháu **Phạm Hà M**, sinh ngày 12/11/2022. Chị **Đỗ Hà Tú A** và anh **Phạm Văn Đ** thống nhất thỏa

thuận giao cho chị **Đỗ Hà Tú A** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Phạm Hà M**, sinh ngày 12/11/2022 cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được hoặc có sự thay đổi khác. Anh **Phạm Văn Đ** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Đỗ Hà Tú A** tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0001319 ngày 03/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Chị **Đỗ Hà Tú A** được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 3 – Thái Nguyên;
- Phòng THADS KV3 - Thái Nguyên;
- UBND phường Phan Đình Phùng, TN (ĐK 2022);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng